

# HỒN VONG QUỐC

## Chương Bốn

### TÌNH SI HAI MỐI

Trong gian phòng của Trường Sơn ngoài chiếc giường còn có cái ghế đầu. Trường Giang ngồi lặng yên nơi ghế, hai tay chống lên cằm, đôi mắt đăm chiêu nghĩ ngợi... Hai hôm rồi Trường Sơn uống thuốc an thần, cơn bệnh có thuyên giảm, không còn nói lời ngớ ngẩn, song vẫn chưa nhận ra em! Trường Giang khắc khoải lo âu cho sức khoẻ của anh. Tự thấy mình có trách nhiệm trong vụ này, vì đã để cho gia huynh nặng lòng lo đến nỗi mất trí. Chàng nhìn anh trong lớp vải băng, lòng xót thương vô vàn. Nhớ lại buổi đó... nếu anh chàng không hy sinh ở lại chặn đánh bọn Hồ, chắc chắn chàng và Huỳnh Như đã bị quân của triều đình bắt. Nàng chắc phải chết, mà chàng cũng có thể bị chém đầu! Xem thế mới thấy nghĩa trọng tình thâm giữa tình huynh đệ cao đẹp biết chừng nào?

Chàng bỗng nghĩ đến phụ thân... Từ khi hai anh em chàng lãnh trách nhiệm hệ trọng ra đi... nay là đã hơn nửa tuần trăng. Song thân chàng hẳn nóng lòng chờ đợi tin tức của chàng! Nhất là sau khi nhận được tin không lành của Dương Trang Tấn, chắc cha mẹ chàng càng khôn khổ lo âu lắm? Chàng lại nhớ đến việc đại sự quốc gia... Chẳng biết phụ thân và các cận tướng định liệu thế nào? Tình hình phương Bắc mỗi ngày một trầm trọng, làm sôi động dân tình khắp nơi. Gót chân của quân xâm lăng đã chà đạp trên nửa mảnh địa đồ, mà anh em chàng còn kẹt lại đây! Gia huynh thương thế chưa lành, thần trí chưa tỉnh! Còn chàng ngồi một chỗ bất lực trước cuộc diện, người như lên cơn sốt!

Không chịu đựng được những khốn khổ lo âu trong lòng, chàng rời ghế đến tì tay nơi khung cửa sổ nhìn trời. Trời chiều gió hây hây thổi làm phe phẩy chiếc lá, rung động cành tre... tạo nên một điệu nhạc buồn. Khung cảnh miền quê vô cùng tịch mịch. Nếu không nghe tiếng reo cười của hai đứa trẻ, cháu nội của Dương Trang Tấn, có lẽ nơi đây trở thành một vùng đất chết!

Trường Giang thờ dãi quay mặt vào phòng. Bất ngờ chàng thấy gia huynh ngồi tựa lưng nơi thành giường chăm chăm nhìn chàng... Trường Giang chưa kịp nói lời nào, bỗng nghe giọng nói thân yêu cất lên:

- Hiền đệ về từ bao giờ?

Trường Giang mừng rỡ chạy tới nắm tay anh nghẹn ngào nói:

- Em về đây đã mấy hôm rồi, song hiền huynh không nhận ra em. Nay xem chừng căn bệnh của anh đã bình phục, em thật vui mừng khôn xiết!

- Hiền đệ chậm trở về đây khiến anh lo lắm!

Trường Giang nhỏ nhẹ nói:

- Cũng vì sinh mạng của Huỳnh Như nguy kịch mà em không trở về nhà Dương lão bá để họp mặt với anh ngay được, khiến anh lo lắng. Em thật có lỗi! Xin anh tha lỗi cho em.

Trường Sơn nghe nhắc đến Huỳnh Như, liền hỏi:

- Nàng ấy đã thoát khỏi tử thần phải không đệ?

- Vết thương của nàng tuy chưa lành hẳn, song giờ đây không còn gì nguy hiểm nữa.

Chàng kể cho gia huynh nghe hết mọi việc xảy ra, ngay cả lời hẹn ước trăm năm với Huỳnh Như cũng không giấu giếm.

Trường Sơn nghe qua sắc mặt tươi hẳn lên. Chàng thành thật nói:

- Nàng ấy là một bậc anh thư, đáng làm dâu nhà ta!

- Anh tin cha mẹ rất vừa lòng về tin tức này.

Sau câu nói chàng bỗng thờ dãi, tay mân mê chiếc khăn lụa trắng... Trường Giang tinh ý hiểu ngay có sàu của anh, thân thiết nói:

- Em nghe Dương lão bá kể về người ân của huynh cố tình không muốn cho huynh biết tung tích! Nhưng em có cách tìm ra tung tích nàng. Chỉ cần anh cho em biết thêm một vài chi tiết.

Đôi mắt Trường Sơn vụt sáng rực lên:

- Hiền đệ thật có thể giúp anh tìm nàng được sao? Anh biết lắm mà! Tài trí của đệ ắt có thể làm được những việc khác thường.

- Điều trước tiên hiền huynh cần cho em rõ dung nhan của nàng. Huynh chờ em một chốc nhé?

Chàng nói dứt lời phóng nhanh khỏi phòng. Một lúc không lâu chàng trở vào với giấy mực và bút lông trên tay, nói:

- Em cần phác họa chân dung của nàng. Xin hiền huynh kể lại cho em rõ những chi tiết.

Trường Sơn vụt nhắm mắt, nói giọng mơ màng:

- Mắt nàng đẹp như ngọc, cái miệng xinh như hoa hàm tiếu, sóng mũi thanh nhã tuyệt vời, đôi mắt... Đôi mắt kỳ bí lóng lánh như sao trời...

Khi Trường Sơn mở mắt ra, Trường Giang đã đứng bên cạnh anh với bức chân dung vừa phác họa và hỏi:

- Nàng có giống trong bức họa này chứ?

Trường Sơn cười nhẹ, lắc đầu:

- Không giống! Không giống! Nàng đẹp lắm chứ không như vậy đâu!

Trường Giang lấy giấy khác vẽ lại. Một lúc trao bức họa mới vẽ cho anh, hỏi:

- Phải chăng đúng người trong mộng?

- Không! Anh đã bảo nàng đẹp lắm mà!

Trường Giang lại vẽ bức chân dung khác. Đến lần thứ năm Trường Sơn bực mình, xẵng giọng:

- Anh những tưởng hiền đệ có thiên tài về hội họa, sao vẽ năm bảy lượt vẫn không ra hình bóng một người?

Bị quở trách Trường Giang không giận, chỉ cười thầm trong lòng về thái độ của gia huynh. Chàng lui cui vẽ lại bức chân dung khác. Đến lần thứ mười Trường Sơn bỗng kêu lên:

- Đúng rồi! Đúng rồi! Hình hài đó chính là nàng! Hiền đệ ơi! Hãy tô điểm thêm đôi mắt! Đôi mắt của nàng giống như hai vì sao lóng lánh ngân quang, em à!

Trường Giang nghe lời anh, tô điểm thêm đôi mắt của ân nhân bí ẩn của gia huynh.

Sáng hôm sau, sau khi trao chén thuốc cho anh, chàng hỏi thêm:

- Hiền huynh còn nhớ nơi hiền huynh tỉnh dậy thuộc phương hướng nào không? Nếu anh biết, nói em rõ. Hôm nay em sẽ đi dò hỏi vùng đó xem sao?

- Nơi đó là thôn Lộc Ninh thuộc đông nam Thanh Hóa.

Trường Giang xiết tay anh, nói lời hứa hẹn chắc chắn:

- Gia huynh yên lòng ở nhà tịnh dưỡng nhé? Chiều nay em sẽ có tin tức về nàng.

Chàng lên ngựa ruổi dong, mang theo bức chân dung của Thúy Uyên. Mãi đến trưa chàng mới tìm thấy chòi tranh Trường Sơn trú bữa trước. Nơi đó là đồng không, chẳng có dân cư, nên chàng phải tìm những làng kế cận hỏi thăm. Lạ lùng là chẳng ai nghe biết gì về nàng mỹ nữ có tên Thúy Uyên. Cũng không ai nhận diện được người trong tranh! Chiều tối Trường Giang trở về nhà Dương Trang Tấn với nét mặt rầu rĩ. Sợ anh tuyệt vọng, chàng an ủi:

- Anh chớ thất vọng! Ngày mai em sẽ đi hỏi thăm những làng xã xa hơn nơi đó. Nhất định sẽ tìm ra mà!

Nào ngờ ba hôm liên tiếp, tông tích của Thúy Uyên vẫn chưa ra manh mối! Trường Sơn nói giọng buồn thiu:

- Thôi đi! Hiền đệ đừng khổ thân vì anh nữa! Nàng ấy ban ân mà không muốn mình đền đáp nên cố ý không để mình tìm ra tông tích đó thôi!

Trường Giang không biết nói sao? Chàng ngồi ôm đầu một lúc vụt đập tay lên đùi một cái "bốp", rồi cười nói:

- Trời ơi, em thật ngu quá! Theo như huynh kể, nàng ấy là con nhà phú quý, hoặc con nhà quan, tất phải sống tại thị trấn. Em về miền quê làm sao tìm ra nàng được? Thôi thôi, ngày mai em quyết đem tin tốt về cho anh.

Chàng cười cười:

- Tạm thời huynh cho em mượn chiếc khăn tay của nàng.

Trường Sơn không hiểu ý em muốn lấy khăn tay của ân nhân mình làm gì, song không chống đối, đưa ngay khăn cho em. Hôm sau Trường Giang đi đến thị trấn Thanh Hóa, ghé tiệm bán dụng cụ hội họa mua ít thứ cần dùng và gửi ngựa nơi đó, rồi đi tới chợ Hương Thủy, là chợ mua bán sầm uất nhất ngay trung tâm thị trấn Thanh Hóa. Chàng bày các thứ hội họa ngay chỗ bán hoa. Bức chân dung của Thúy Uyên cũng đặt lộ trước mặt. Người đi chợ ai ngang qua đó cũng đều trông thấy chân dung của mỹ nữ. Chiếc khăn tay của nàng dính dưới chân bức họa. Chàng nghĩ: *«Đàn bà con gái thích đi chợ ngắm hoa. Nàng ấy có đi qua đây mà thấy người trong tranh giống mình, tất phải thắc mắc tò mò đến xem. Chẳng thấy chiếc khăn của mình nhất định nàng không thể thờ ơ. Lúc ấy ta sẽ tỏ thật với nàng tình cảnh của gia huynh... Có lẽ nàng sẽ động lòng chịu cho anh của ta gặp mặt»*. Chàng tưởng tượng sẽ gặp Thúy Uyên nên lòng khoan khoái ngồi vẽ chợ hoa... Thỉnh thoảng chàng liếc mắt nhìn quanh xem có ai lưu ý đến tranh không?

Thật ra nơi mua bán kẻ qua người lại... Ai thấy tranh mỹ nữ cũng chú mắt nhìn vào rồi đi. Chẳng có gì đáng cho thiên hạ lưu tâm. Đến quá giờ Ngọ, thỉnh thoảng có một cô gái độ 14,15 tuổi, ăn mặc theo kiểu người hầu nhà quan, xách giỏ đầy thức ăn rau cải đi ngang qua... Vừa trở tới thấy bức tranh, nó sững sờ kêu lên một tiếng ngạc nhiên. Chẳng khi nhìn thấy mặt chàng, nó liền cầm đầu chạy biến. Thái độ lạ lùng của cô gái làm Trường Giang vô cùng thắc mắc. Nhưng cô gái đã mất dạng giữa rừng người! Chàng không còn cách gì chặn cô ta lại để hỏi thăm điều chi, nên chán nản không thiết vẽ nữa, lẳng lặng thu dọn các thứ ra về. Giờ ấy các bạn hàng đã bắt đầu dọn dẹp đồ đạc. Người đi chợ cũng không còn bao nhiêu.

Giữa lúc Trường Giang đang lay quay thu xếp giá vẽ, bất ngờ thoáng thấy cô gái khi nãy trở lại, theo sau có một thanh niên ăn mặc theo kiểu gia nô phục dịch nhà quan. Cả hai chạy tới làm lễ ra mắt chàng hết sức cung kính và đồng nói:

- Chủ nhân tôi kính mời công tử rảo bước đến tư dinh. Người có điều thưa lại với công tử.

Trường Giang mỉm cười gật đầu, tỏ ý nhận lời. Tên hoàng nô lệ làng dành ôm các dụng cụ của chàng. Cả ba rời khỏi khu chợ đi một lúc đến con đường vắng teo, thỉnh thoảng mới có một ngôi nhà. Đương nhiên nhà vùng này chỉ dành cho giới phú hộ hoặc quan quyền. Mút con đường hiện ra một tòa lầu các xinh xinh ngói đỏ. Nhà không to nhưng chu vi rào khá rộng, có ao sen, có nhà mát, có khu hoa viên... Cảnh trí thanh nhã của một chốn quyền quý cao sang.

Vào đến nhà Trường Giang được mời đi thẳng lên tầng lầu. Người con gái hướng dẫn chàng vào một phòng thật trống trải, không vách, không cửa, hai bên là hai tấm song chạm trổ rất tinh vi. Phía trước để trống, liền với lan can, hướng nhìn ra khu hoa viên. Có lẽ phòng này là nơi để chủ nhân dùng trà buổi tối, vừa để thưởng gió ngắm trăng? Mỗi lần có cơn gió thoảng qua mang theo cả hương thơm. Thật là một nơi thoát tục! Trong phòng ngoài bàn ghế thanh lịch, còn có cây đàn tranh. Trường Giang vốn là con người tao nhã. Cái thú chơi đàn chàng cũng rất ưa thích, nên chú ý ngay đến nhạc cụ. Người tớ gái mời chàng ngồi, rồi vòng tay thưa:

- Kính mời công tử chờ ở đây. Tiện nữ vào trình với phu nhân.

Trường Giang mỉm cười gật đầu. Người tớ gái chạy vút đi. Trường Giang bỗng chú ý bức tranh lụa treo trên mặt vách duy nhất của gian phòng. Tranh vẽ một cảnh trúc có con chim Uyên. Nét vẽ tuy còn đơn sơ, nhưng không kém linh động, phía dưới có ký tên Thúy Uyên, khiến chàng rúng động nghĩ thầm: *«Người này quả có phong tư nghệ sĩ!»*

Chàng đang nghĩ vẩn vơ... chợt nghe tiếng cửa mở thật nhẹ. Một người từ phòng bên khoan thai bước ra... Trường Giang chưa từng thấy người đàn bà nào có tướng đi sang cả như thế! Tuổi người này chắc vào khoảng tứ tuần, nét mặt hao hao giống hình hài ân nhân của gia huynh chàng tả lại mà chàng đã phác họa lên tranh. Chàng kinh hãi nghĩ thầm:

- Chẳng lẽ người này có cái tên Thúy Uyên, là ân nhân của gia huynh ta?

Chàng còn đang lúng túng làm lễ ra mắt, người đàn bà đơn đã nói:

- Tôi rất mừng gặp lại công tử! Không ngờ sức khỏe công tử chóng bình phục như thế.

Trường Giang biết người này nhận lầm mình với gia huynh, nên vội cải chính:

- Thưa phu nhân, tiểu nhân chỉ là...

Nữ chủ nhân không để chàng nói dứt câu, nét mặt vô cùng trầm trọng:

Huynh Dung

- Hôm ấy sau khi băng bó sức thuốc thương thế của công tử, tôi buộc lòng phải cho người nhà đưa công tử ra đi một cách vội vàng, vì sợ bọn lính trở lại làm khó dễ. Con gái tôi vì quá ân hận việc cứu người mà không cứu đến tận cùng, nên ân hận sinh bệnh. Tôi cũng rất tự trách việc này, mà không biết dò la tin tức của công tử nơi đâu? Cũng vì hôm ấy công tử còn mê man nên tôi không có dịp hỏi thăm gia tư. Hôm nay bất ngờ gia nhân tôi gặp công tử ngoài chợ, thật may mắn cho gia đình tôi! Xin công tử vui lòng cho con tôi gặp mặt. May ra sau khi thấy công tử an lành, tâm bệnh của nó mới có hồi thuyên giảm.

Trường Giang lại muốn đấm chảnh mình không là người bữa trước, nên ấp úng:

- Tiểu sinh... Tiểu sinh không phải...

- Lẽ nào công tử từ chối cứu một người đang mắc tâm bệnh trầm trọng hay sao?

Giọng nói của phu nhân đầy vẻ hờn mát, khiến Trường Giang không dám nói lời thôi, vội vàng thưa:

- Tiểu sinh cũng biết ít y học. Xin phép phu nhân cho tiểu sinh chẩn mạch tiểu thư xem sao?

Nguyễn Phi Khanh phu nhân nghe chàng nói có biết y học, nét mặt vô cùng mừng rỡ. Bà hối hả mời chàng đi theo bà đến gian phòng phía Tây.

Vừa bước vào phòng Trường Giang phải giật nảy mình, vì quả thật người con gái nằm thêm thiếp trên giường giống như dung nhan anh chàng tả lại. Có điều sắc mặt bơ phờ hốc hác, hơi thở yếu ớt... Xem chừng cô nàng đau bệnh trầm trọng lắm. Chàng hỏi vị phu nhân:

- Thưa phu nhân, căn bệnh của tiểu thư phát sinh từ lúc nào?

- Từ khi gặp công tử! Tức cách đây hơn nửa tuần trăng.

Trường Giang nghe nói cũng lầy lăm ngẫm nghĩ: «*Gia huynh chàng thấy nàng một lần về nhà đau bệnh tương tự! Còn nàng này cũng ôm mối tình si với con người nàng ra ân! Xem thế nếu không phải duyên nợ cùng nhau, làm gì có sự mê luyến sau một lần gặp mặt?*» Chàng thừa hiểu vị tiểu thư này cùng chứng bệnh tương tự như gia huynh mình, tuy trông có vẻ trầm trọng, song chẳng có gì khó trị, nên bình tĩnh nói:

- Tiểu thư mắc tâm bệnh. Tiểu sinh xin biên ngay toa thuốc an thần. Bệnh này chỉ cần trút cạn nỗi lòng với người đúng tâm sự thì cơn bệnh sẽ dứt ngay.

Chàng dẫn giải theo y lý một cách vô tư và quên tuốt «người đúng tâm sự» của bệnh nhân là gia huynh mình, mà hiện tại trong nhà này ai cũng nhận lầm là chàng. Nên chỉ sau khi nghe câu nói của chàng, Nguyễn phu nhân chუმ chím cười. Bà sợ chàng trông thấy nụ cười của mình, nên vội lục tìm trong ngăn tủ bàn viết lấy giấy bút mực ra trao cho chàng để kê toa thuốc.

Chàng ngồi nơi ghế cạnh chiếc bàn nhỏ ngay trong phòng biên toa thuốc vừa xong, chợt nghe tiếng rên khế của Thúy Uyên nên đứng bật dậy. Nguyễn phu nhân chạy a lại nắm tay con gái âu yếm gọi:

- Thúy Uyên con! Người con cứu thương bữa trước đang đứng trước mặt con đó. Chàng đến thăm con đó.

Thúy Uyên nghe mẹ nói, giật mình ngồi phất dậy. Chừng thấy chàng trai hôm nào đứng sừng sững cạnh bàn viết, nàng chấn động tâm thần, ngã xuống giường bất tỉnh! Nguyễn phu nhân thấy con gái ngất xỉu, đưa mắt kinh hãi cầu cứu Trường Giang:

- Công tử! Xin công tử hãy cứu con tôi!

Không chần chừ, Trường Giang bước gấp tới chẩn mạch cho nàng. Bất ngờ nàng tỉnh ngay và mở đôi mắt đẹp lóng lánh như sao trời, nói giọng xúc cảm bồi hồi:

- Thương thế người đã lành hẳn rồi sao? Thiếp những lo...

Nàng quá xúc động nghẹn lại không thể nói dứt câu, đôi mắt ngân lệ. Trường Giang không nỡ để nàng thất vọng, nên đành phải đóng luôn vai trò của gia huynh! Chàng nói:

- Tôi vì cảm cái ơn cứu tử của ân nhân mà quyết đi tìm tung tích ân nhân. Nửa tháng qua nhờ chiếc khăn tay của tiểu thư tôi biết được tên nên đi hỏi thăm cùng hết. Nay ơn trên đã cho tôi tìm gặp tiểu thư để nói lời tạ ơn, tâm thần tôi mới nhẹ nhàng phần nào. Giờ đây biết tiểu thư vì quá lo cho tôi mà sinh bệnh, lòng tôi thật xốn xang vô vàn.

- Chỉ cần biết người bình an là thiếp vui mừng hết bệnh.

Trường Giang nghe nàng nói lời tha thiết với gia huynh, bỗng chợt nhớ tới mối tình đậm thắm giữa chàng với Huỳnh Như...! Hồn chàng nửa mê nửa tỉnh... nhìn Thúy Uyên mà có cảm tưởng như nàng mỹ nữ trước mắt là người yêu của chàng... Nhớ đêm nào nàng chết lịm trong tay chàng, nhớ đêm nào nàng thoi thóp trước ngưỡng cửa thần chết, chàng ngồi một bên đau đớn xót xa... Nhớ đêm nào cả hai thề nguyện trọn đời một tấm tình chung, đổi trao kỷ vật...

Thời gian tuy không bao lâu, song Trường Giang có cảm tưởng như một thế kỷ trôi qua. Chàng ngồi lặng yên bên giường, hồi nhớ đến những ngày kỷ niệm cùng người yêu nơi quán trọ bên đường... Tai chàng như còn nghe văng vẳng lời thổ thề của Huỳnh Như kể lại khoảng đời đau thương của nàng. Mắt chàng chợt trông thấy nàng vũ nữ kiều mị hí lộng hoàng cung chiều nào... Sắc mặt chàng lúc bấy giờ như kẻ si tình ngẩn ngơ ngơ ngẩn... Thúy Uyên ngồi trên giường cũng dạt dào với muôn ngàn cảm xúc... Nguyễn phu nhân đã rút lui từ bao giờ, để lại gian phòng thật im lìm, không nghe tiếng gì ngoài nhịp tim và hơi thở của hai kẻ tương tư không cùng một mối này!

Một lúc thật lâu Trường Giang bỗng nói bằng một giọng mê sảng:

- Một ngày xa cách nàng tôi có cảm tưởng như ba mùa thu không gặp nhau. Nàng có thấu rõ tình tôi không? Nàng có biết tôi không quên kỷ niệm của chúng mình không?

Chàng đang đóng vai trò của gia huynh trước mắt Thúy Uyên, bỗng quên lửng tưởng mình đang trò chuyện cùng người yêu Huỳnh Như!

Câu nói diễm tình của chàng phát ra trong lúc này không khác gì mười thang thuốc bổ, giúp cho Thúy Uyên vốn đau bệnh kiệt quệ mấy hôm bỗng có sức mạnh phi thường! Nàng tuốt khỏi giường đến gần tủ bàn trang điểm lấy ra một vòng ngọc thạch xanh biếc trao cho Trường Giang, rồi trang trọng nói:

- Thiếp họ Nguyễn tên Thúy Uyên, phụ thân tên gọi Nguyễn Phi Khanh, phũ mẫu là Trần Thị<sup>1</sup>. Nếu chàng đã có tình thâm thiết cùng thiếp, xin hãy nhận vật này.

Lúc bấy giờ Trường Giang mới tỉnh mộng, không nhớ mình đã nói lời gì? Tay chàng cầm chiếc vòng ngọc của Thúy Uyên mà trong dạ hết sức hoang mang. Thúy Uyên nhìn thấy thần sắc chàng ngẩn ngơ ngẩn, nghĩ lắm chàng quá xúc động, nên nhắc nhở:

- Xin chàng hãy trao cho thiếp kỷ vật làm tin. Thúy Uyên này quyết một lòng chờ đợi ngày chàng đưa cha mẹ đến cầu hôn. Tuy mới gặp nhau, nhưng duyên nợ đôi ta chắc đã hẹn từ kiếp trước, khiến cho chàng và thiếp đã có tình gắn bó.

Trường Giang nghe nàng nói, đứng chết đờng một lúc, mới gượng gạo nói:

- Tôi họ Nguyễn tên Trường Sơn, phụ thân là Nguyễn Trường Hân, vốn giòng võ tướng, quê ở Trảng An, hiện lập nghiệp ở Mường Lai cận biên thùỵ Lão Qua.

Chàng nói mà trong lòng rối bời, không biết lấy vật chi trao đổi với nàng? Thời bấy giờ trai gái lén lút yêu nhau hay trao đổi kỷ vật để làm tin. Chàng đã đóng vai trò gia huynh mình, bây giờ không thể nào để cho lỡ dở. Nhưng giữa lúc bất chợt này biết lấy chi trao cho nàng? Chàng mò mẫm trong túi áo mình, bỗng moi ra một túi gấm nhỏ, mới sực nhớ đó là túi gấm của Huỳnh Như để cây trâm vàng bên trong khi trao cho chàng. Trong lúc khẩn trương không kịp nghĩ suy, lại cũng muốn cho duyên nợ của anh thành tựu, nên không chần chờ, chàng mở túi gấm lấy cây trâm trao cho Thúy Uyên rồi nói:

- Đây là bảo vật quý nhất của tôi, xin gửi nàng để làm tin. Tôi về nhà sẽ trình lại với song thân việc nhân duyên của chúng ta. Có điều phận làm trai nợ nước chưa trả, xin nàng nán lòng chờ đợi ngày dẹp được triều Hồ và ngoại bang, lúc ấy đôi ta mới kết hợp duyên tình.

Thúy Uyên nhận cây trâm với nỗi xúc động mãnh liệt. Nàng nghẹn đi một lúc mới nói ra câu:

- Cây trâm này xem như người bạn tình của thiếp trong khi chờ đợi ngày nên duyên cùng chàng.

Hai người nói đến đây Nguyễn Phi Khanh phu nhân trở lại với con hầu, tay bưng cái khay có chén thuốc khói bay nghi ngút. Nguyễn phu nhân thấy con gái ngồi tỉnh táo trên giường tiếp khách, trong lòng vui vẻ lắm. Mấy ngày trước đó nàng nằm liệt giường như kẻ sắp chết. Giờ đây thuốc chưa uống mà bệnh đã khỏi! Thế mới biết cơn đau của ái tình chỉ có thuốc ái tình mới trị liệu được! Bà biết chén thuốc này giờ đối với con gái là thừa, song vẫn mang tới cho con, âu yếm nói:

- Thuốc này chính công tử biên toa khi nãy. Mẹ sai chúng nó đi hốt thuốc gấp cho con. Con hãy uống để làm vui lòng công tử.

Thúy Uyên cầm động bưng chén thuốc uống một hơi, lúc ngẩng mặt lên đôi mắt long lanh ngấn lệ, nhìn Trường Giang với vẻ cảm kích tột cùng...

---

1 Nguyễn Phi Khanh tức Nguyễn Ưng Long lấy con gái của Trần Nguyên Đán tên là Trần Thị Thái.

Trường Giang rúng động trước ánh mắt thu hồn của nàng, hốt hoảng quay mặt ra cửa sổ. Con tim của chàng đã dâng trọn cho Huỳnh Như, thì chàng không có quyền để lòng xúc động trước người con gái nào khác, dù biết rằng đó chỉ là vai trò yêu đương tạm bợ thay cho anh.

Thấy bốn phận đến đầy đã tròn, chàng cáo từ Nguyễn phu nhân và Thúy Uyên. Nguyễn phu nhân lưu luyến giữ chàng lại, nói:

- Công tử ở lại dùng cơm, cũng để tôi giới thiệu với phu quân tôi và trường nam tôi. Họ còn làm việc trong triều, nhưng chắc cũng sắp về đến nhà.

Trường Giang nhìn trời thấy đã xế chiều. Một ngày sắp tàn, gia huynh chàng trên giường bệnh hẳn đang mòn mỏi trông đợi chàng trở về. Lẽ đâu chàng còn trì hoãn ở lại đây? Và lại cực chẳng đã chàng phải đóng vai gia huynh để chữa bệnh cho Thúy Uyên, chứ chàng nào phải người yêu của nàng mà trình diện trước phụ thân hay gia huynh nàng? Chàng nghĩ thế, nên cương quyết chối từ:

- Xin phu nhân tha lỗi cho tiểu sinh về tội bất tuân. Cũng vì nhà xa, tiểu sinh cần phải lên đường trước khi trời tối. Xin phép phu nhân cho tiểu sinh được trở lại vào dịp khác.

Nguyễn phu nhân thở ra, tỏ vẻ tiếc rẻ. Bỗng nhiên hỏi:

- Công tử quê quán ở đâu? Có thể nào cho tôi rõ lệnh tôn là ai?

Sở dĩ đến phút chót Nguyễn phu nhân mới hỏi thăm thân thế của chàng, vì khi bọn gia nhân tìm gặp Trường Giang ở chợ đưa về nhà, bà quá vui mừng, không thắc mắc chi về chàng trai xa lạ mà con gái bà ôm mối tương tư. Bà không gấp hỏi lai lịch, mà chỉ mong sao người ấy cứu con bà qua cơn đau bệnh. Hơn nữa lần này gặp lại chàng, bà mới thấy rõ người kỳ mã bà cứu bữa trước có hình hài cao đẹp, dung mạo tuấn tú, lời lẽ cử chỉ chứng tỏ con cái nhà quý tộc, bà rất đẹp ý, nên không thắc mắc tìm hiểu về chàng. Giờ chàng nói lời giã từ, tất nhiên bà cần biết rõ thân thế nên mới lên tiếng hỏi.

Trường Giang cung kính đáp:

- Tiểu sinh họ Nguyễn, tên Trường Sơn, phụ thân tên Nguyễn Trường Hân vốn dòng võ tướng, quê ở Tràng An.

Cái tên Nguyễn Trường Hân vừa nói ra, Nguyễn Phi Khanh phu nhân giật nảy mình. Bởi bà còn lạ gì vị tướng này lừng danh khắp xứ từ đời Trần Thuận Tông, mấy năm gần đây rút lui về mạn rừng núi ra mặt chống triều đình vô cùng quyết liệt. Chồng bà là quan Hàn Lâm học sĩ Nguyễn Phi Khanh và trường nam Nguyễn Trãi sở dĩ còn ở lại phục vụ cho triều đình hiện hữu vì họ là kẻ sĩ, thấy bọn Hồ quá dốt nát, không muốn chúng làm thầy dạy cả một thế hệ trẻ đang lên, nên đành phải ra chấp chưởng quyền hành của Hồ Hán Thương đề cử, hầu cứu dân tộc cái họa ngu xuẩn. Cho nên tuy họ làm quan tại triều, nhưng với phe chống đối họ rất trọng vọng, dù không dám công khai. Bởi thế hôm trước Thúy Uyên và phu nhân che chở cho Trường Sơn thoát sự lùng bắt của binh triều, nhưng sau đó phải lén đưa chàng ra đi.

Nghe thân thế của chàng, Nguyễn phu nhân tươi ngay nét mặt. Bà hỏi thêm:

- Công tử nay được bao nhiêu tuổi?

- Thưa tiểu sinh 21.

Nguyễn phu nhân nhủ với mình:

- Thúy Uyên 16, nhỏ hơn người này 5 tuổi. Thật là tốt!

Có thể nói bà là người mẹ rất nuông chiều con gái, lại có tư tưởng canh tân, muốn cho con được kết hôn với người nó yêu, chứ không câu nệ lễ giáo nho phong Vì vậy khi này bà cố ý để cho cả hai tự do tâm tình, ước hẹn trăm năm<sup>2</sup>.

Không nghe chủ nhân hỏi gì thêm, Trường Giang chấp tay xá chào lần chót, sau khi giao tặng Thúy Uyên bức chân dung của nàng. Nguyễn phu nhân tiễn chân chàng xuống lầu. Thúy Uyên đưa mắt theo dõi người yêu khuất nẻo hành lang, tay mân mê trâm vàng, lệ long lanh khoé mắt...

\* \*

---

<sup>2</sup> Cũng nên biết Bà Trần Thị Thái con gái ông Trần Nguyên Đán vốn dòng tôn thất chính của nhà Trần, lén lút yêu Nguyễn Ưng Long (Phi Khanh) một hàn sĩ và có thai (Nguyễn Trãi) là bà đã có tư tưởng tự do tình ái, trái với luân lý dân tộc, vừa trái với gia pháp họ Trần (Trần Thủ Độ đặt ra) chỉ được kết hôn với người cùng họ.

Trường Sơn ngồi yên lắng nghe em kể lại cuộc gặp gỡ với Thúy Uyên không bỏ sót một chi tiết hay một lời đối thoại nào! Chàng xúc động nói:

- Anh không ngờ nàng dành cho anh tâm tình sâu đậm như thế. Nghĩ cũng kỳ lạ! Trong khi anh ôm mối si tình vị ân nhân của mình, thì nàng lại đau bệnh tương tư vì nhớ tưởng kẻ nàng ra tay cứu tử! Xem thế cái duyên nợ này cao xanh đã an bày.

Chàng ngừng một lúc nhìn em nói giọng hết sức chân tình:

- Duyên tình của anh êm đẹp phải kể công ơn hiền đệ. Từ lâu nay anh luôn khâm phục đệ là người quyền biến, có thể định liệu mọi việc để đi đến kết quả. Như chuyện này thì quả thật anh không tưởng tượng được hiền đệ có thể tìm ra ân nhân bí mật của anh, lại còn dàn xếp cuộc hứa hẹn trăm năm! Em đáng được anh bái phục lắm.

Trường Giang cười dòn, nói giọng khôi hài:

- Nhưng em đã hẹn với nàng ấy chờ khi đất nước thanh bình mới kết hợp duyên tình. Hiền huynh đồng ý chứ? Em chỉ lo anh trách thăm em sao quá ác, kéo dài thái gian hội ngộ với giai nhân!

Trường Sơn cười hề hề, rồi nghiêm giọng nói:

- Anh quyết nối nghiệp cha, ông... chọn cuộc đời vẫy vùng trên yên ngựa. Đương nhiên mối tình si đành phải giấu kín. Chờ ngày dân ta dẹp được triều đình thoái tha kia, lúc ấy anh mới tính chuyện lừa dối. Hiền đệ thay anh hẹn với nàng như vậy là đúng ý anh lắm!

Ngẫm nghĩ một chốc chàng tiếp:

- Cái may là hiền đệ thay anh giáp mặt nàng. Chớ như anh là anh trong lúc đó, chưa chắc đã nói được lời gì cảm động được lòng nàng. Bởi anh là hạng võ biền ăn nói vụng về, làm sao nói được lời văn vẻ của kẻ sĩ như đệ?

Trường Giang cười nhẹ, an ủi:

- Nàng yêu anh ngay từ đêm anh nằm chết trong vườn nhà nàng, đâu cần phải nghe anh nói lời nào?

Trường Sơn lại nói:

- Nếu không có hiền đệ thay anh thì làm sao chẩn bệnh cho toa? Ví như nàng có mắc bệnh trầm kha, anh chỉ biết lấy mắt nhìn trơ.

Trường Giang cười khi, cải chính:

- Quả thật em có ra tài biên toa thuốc. Nhưng nói thật, thuốc chưa uống nàng đã dứt bệnh rồi!

Thấy gia huynh có vẻ không tin lời mình, Trường Giang nghiêm giọng:

- Nàng chỉ tương tư anh mà sinh bệnh, chớ nào có đau yếu chi đâu? Gặp em, nàng tưởng lầm là anh, lại thấy em lạnh lặn không bằng bố thì ngỡ thương thể anh đã lạnh, nên nổi vui mừng làm nàng hết bệnh. Như vậy nào phải do thầy thuốc hay?

Thấy anh cứ mãi thắc mắc nghĩa ân với mình, Trường Giang nói khôi hài:

- Bao phen em mở miệng toan cải chính em chỉ là đệ của huynh, nhưng Nguyễn phu nhân chẳng để em có dịp cải chính. Rồi nàng lại ngất xỉu, em đành phải nhận bừa vai trò của anh. Báo hại em phải hy sinh cây trâm vàng của Huỳnh Như. Ngày sau gặp lại Huỳnh Như, em không biết phải giải thích sao đây? Giả như nàng có nổi trận lôi đình với em, anh nhớ can thiệp đó nhé?

Trường Sơn nói giọng tự nhiên:

- Để anh ra hiệu kim hoàn đặt làm cây trâm khác trả lại cho hiền đệ.

- Thôi anh khỏi ra hiệu kim hoàn chi cho phiền phức.

Chàng nói mà trong bụng tức cười gia huynh mình sao quá vô tư! Cây trâm của Huỳnh Như mới có giá trị đối với chàng. Chứ như chàng có một vụn cây trâm khác thay thế cũng đâu có ý nghĩa gì sánh với kỷ vật trao hôn? Chàng bỗng sực nhớ tới chiếc vòng ngọc của Thúy Uyên, nên cho tay vào túi áo lấy ra trao cho anh và nói:

- Còn đây là kỷ vật của nàng trao cho hiền huynh. Hiền huynh hãy giữ lấy.

Trường Sơn đón nhận vòng ngọc xanh biếc, nhỏ nhắn, tưởng tượng cườm tay nõn nà của nàng trong đó... lòng ngất ngây đưa lên môi hôn. Trường Giang thấy vẻ si tình của anh, chum chim cười. Tự nhủ: «*Những con người tung hoành trên yên ngựa là những con người đa tình nhạy cảm nhất*».

Tối đêm đó hai anh em trò chuyện đến thâu canh mới ngủ. Tờ mờ sáng hôm sau cả nhà đang yên giấc, bỗng có một tên gia binh của Nguyễn Trường Hân từ Mường Lai tới gõ cửa nhà Dương Trang Tấn tìm hai vị tiểu chủ trao mật thư. Hai anh em Trường Sơn bàng hoàng nhận được tin của cha như vậy:

*«Bọn Hồ bắt lực để quân ngoại bang chiếm cứ khắp nơi. Thăng Long thất thủ! Tình hình vô cùng khẩn trương. Hai con phải trở về gặp cha tức khắc. Thân phụ».*

Thư không chữ ký, song dưới cuối thư có in dấu hình trang trại Mường Lai.

Trường Giang nhìn anh phân vân hỏi:

- Gia huynh nhắm có thể đi ngựa được chưa?

Trường Sơn gật đầu, cười nhỏ:

- Dù không được lệnh của phụ thân, anh cũng phải về nhà. Chẳng lẽ nào anh nằm vạ nhà Dương lão bá mãi hay sao? Hiền đệ an tâm! Bữa nay anh đã khá lắm rồi.

Trường Giang vui mừng nói:

- Nếu thế để em sửa soạn hành trang. Chúng mình lên đường ngay.

## Chương Năm

### THÂM CẢNH CHẠY GIẶC

Trang trại Mường Lai nằm bên cạnh giòng Lỗi giang. Nhà cất thấp, rộng lớn, có ba gian. Phía trước có sân rộng thẳng tắp đến bờ sông, phía sau là đồi núi chập chùng. Sáng hôm ấy vào khoảng giờ Thìn, tháng ba năm Đinh Hợi (1407), nơi chiếc bàn vuông dài của gian nhà giữa dùng làm đại sảnh, Nguyễn Trường Hân với hai con là Trường Sơn và Trường Giang đang bàn luận quốc sự cùng ba cận tướng là Trần Gia Viễn, Lê Tất Hóa, Đoàn Trí... Nét mặt người nào cũng vô cùng trầm trọng. Trường Hân cất giọng sang sảng:

- Thực lực quân Minh như sóng tràn thác lũ, gót chân ngoại bang đã dày xéo hơn nửa mảnh đất quê hương, máu người dân vô tội đổ thành sông, thân chất thành núi. Triều đình Hồ quả thật là một bọn bất lực, gây họa cho dân! Hiện tại Hồ Quý Ly và Hồ Hán Thương đã bỏ hoàng cung Thanh Hóa về ẩn náu ở trại Hoàng Giang với Hồ Nguyên Trừng. Trước tình thế này cái đích diệt Hồ của chúng ta không còn nữa. Kẻ thù hiện tại là quân ngoại bang. Có điều thế giặc quá mạnh. Với số quân ít ỏi chúng ta chưa thể làm gì được trong lúc này.

Tướng Trần Gia Viễn là người trẻ tuổi nhất trong ba cận tướng của Nguyễn Trường Hân vụt đứng lên nói:

- Quân ta tuy ít nhưng lòng diệt thù hăng say, chúng ta sợ gì chúng mà chẳng bày một trận đấu nhau mãnh liệt, cho bọn chúng kinh hồn mà rút lui về Tàu?

- Ý lão đệ muốn chúng ta bày trận như thế nào để tiêu diệt một đoàn quân hùng mạnh?

Câu nói này là của Phạm Khôi, con người chững chạc nhất trong bọn. Trần Gia Viễn nghe Phạm Khôi nói có vẻ móm họng, nên hổ thẹn nói bừa:

- Ta cứ đưa quân đánh chiếm lại Thăng Long.

Đoàn Trí cất giọng ôn tồn xen vào:

- Khi trước quân Hồ yếu thế mà ta không chiếm được

Thăng Long, nay với thế ồ ạt của quân Minh, với số binh ít ỏi của ta làm sao thắng nổi? Hiền đệ không thấy trở ngại của chúng ta?

Trần Gia Viễn vẫn chưa chịu im:

- Nói như các huynh, chẳng lẽ ta khoanh tay ngồi ngó bọn cướp nước dày xéo quê hương ta?

Trường Sơn chột lên tiếng:

- Cháu cũng nghĩ như thúc thúc. Ta không thể làm nô lệ cho triều đình Minh.

Được người hỗ trợ ý kiến, Trần Gia Viễn khoan khoái nói thêm:

- Chúng ta phải đánh.

Trường Giang cất giọng trầm ấm xen vào:

- Kính thưa quý thúc thúc. Cháu trộm nghĩ, khi muốn đánh quân ngoại bang phải có kế hoạch hẳn hoi và cũng phải biết thời cơ. Hiện tại thế giặc hùng mạnh, chúng ta với số binh quá ít, không đủ sức chống trả họ. Cứ suy luận triều đình Hồ yếu kém mà ta con phải lần lựa chờ thời. Nay với binh cuồng tướng bạo của nhà Minh, ta cần phải dè dặt hơn.

Quanh cái bàn sáu người bàn luận chỉ có Trường Giang là kẻ sĩ không biết võ nghệ, nhưng tiếng nói của chàng được mọi người chú trọng nhất. Khi chàng dứt lời mọi người tỏ vẻ tán thưởng. Trường Hân gật gật đầu:

- Phải lắm! Ta không thể làm gì được trong lúc này! Việc khẩn cấp là rút quân vào rừng sâu để tránh sự lưu ý của quân nhà Minh. Trại này phải được di tản càng sớm càng tốt. Ta ẩn nhẫn chờ đợi thời cơ, khi kẻ thù tưởng rằng đã thần phục được dân ta, lúc đó ta đánh bất chợt.

Mọi người đồng nói:

- Chúng tôi đồng ý với Nguyễn tướng công.

Trường Hân nói tiếp:

- Còn điều này nữa, tôi không biết quý vị có đồng quan điểm như tôi không? Đó là chúng ta cho đàn bà trẻ con di tản chốn an toàn, cũng để cho chúng ta rảnh tay lo việc binh đao.

Nơi đây ai cũng đều có gia đình con cái. Chỉ có hai vị công tử họ Nguyễn chưa phải lo nghĩ điều này. Song câu nói của cha khiến Trường Sơn và Trường Giang bỗng nhớ đến người con gái đã cùng họ ước hẹn trăm năm. Vô tình hai anh em đưa mắt nhìn nhau...

Từ khi trở về nhà đến nay đã bốn tháng, hai anh em Trường Sơn vẫn chưa có dịp thừa lại với song thân

Bàn bạc một lúc, ba cận tướng của Nguyễn Trường Hân rút về gia tư để tính việc đưa vợ con đi đào nạn.

Bấy giờ còn lại một mình với hai quý tử, Nguyễn Trường Hân mới nói:

- Ta muốn hai con đưa tổ mẫu và thân mẫu sang Chiêm Thành tá túc một thời gian. Ở đó có tướng Bồ Điền là cữu phụ của vua Chiêm, vốn có hàm ân với ta thuở trước, chắc chắn sẽ đùm bọc gia quyến ta trong lúc này.

Trường Giang nhỏ nhẹ hỏi cha:

- Thừa cha, cha quen với tướng Chiêm Bồ Điền vào dịp nào?

- Nhân khi xưa đưa quân sang đánh Chiêm Thành ta có giải thoát tướng Bồ Điền khỏi ngục tù của Chế Bồng Nga. Y mang cái ơn cứu tử của ta từ ngày đó. Giờ đây cháu của y là Ba Đích Lại làm vua Chiêm Thành, quyền hành rộng lớn trong tay y. Ta thiết tưởng hai con đưa mẹ và tổ mẫu sang tá túc một thời gian, chắc sẽ được tiếp đón nồng hậu.

Trường Sơn vụt nói:

- Thừa cha, xin cho con ở lại nhà giúp cha một tay. Việc đưa gia quyến đi tị nạn một mình em con tưởng cũng được.

Nguyễn Trường Hân lắc đầu:

- Xứ lạ quê người em con chỉ là kẻ sĩ thì làm sao che chở cho hai người đàn bà yếu đuối?

Trường Giang nghe cha nói thế, liền thưa:

- Xin để con ở lại nhà với cha. Gia huynh con đưa gia quyến đi tị nạn. Con đi theo chẳng ích lợi gì.

- Con không đi thì tổ mẫu, thân mẫu và gia huynh con cũng như kẻ câm, kẻ điếc! Không biết tiếng xứ người, sống ở xứ người sao tiện?

Trường Sơn nói:

- Thừa cha, con thiết tưởng mình đi tị nạn thì đâu có cần cái tài võ tướng? Con ở lại nhà giúp cha việc chinh chiến là phải hơn.

Trường Giang toan mở miệng nói thì Trường Hân khoát tay bảo:

- Thôi! Hai con đừng cãi lời ta nữa! Ta đã quyết định rồi. Hai con đưa mẹ và tổ mẫu sang Chiêm Thành trước là để tránh cho hai người đàn bà khỏi cái cuồng bạo của quân Minh, sau là hai con xem tình cảm của Chiêm Chúa đối với nước ta thế nào? Nếu họ có lòng tốt phụ giúp ta việc quân bị, thì ngày ta xua quân đuổi giặc sẽ không còn bao lâu nữa! Đương nhiên là...

Ông nói chưa dứt lời chợt thấy vợ dìu mẹ từ gian nhà bên đi ra. Trường Giang chạy tới đón tổ mẫu dìu tới ngồi nơi chiếc ghế mây có lót nệm. Bà tuy đã quá thất tuần, song trông còn khoẻ mạnh. Bà cười nói với con trai:

- Con và tụi nhỏ bàn tính việc chi mà đi đi ở ở ngoài này? Ta già rồi, ta đâu có muốn chôn thân ở xứ người mà bày chuyện đi đâu cho mệt?

Nguyễn Trường Hân chấp tay cung kính nói:

- Thưa mẫu thân, quân Minh cuồng bạo, đi tới đâu là gieo đau thương cho dân ta. Đàn bà con gái ở lại đây thập phần nguy hiểm, nên con muốn mẹ cùng hiền thê con và hai tiểu tử rời chốn này để con rảnh tay lo việc chinh chiến.

Nguyễn phu nhân xen vào nói:

- Thân mẫu già rồi, đi đường xa và ở xứ người sao tiện? Còn thiếp và hai con nữ nào bỏ chàng ở lại đây một mình hay sao?

Nguyễn Trường Hân cười dòn:

- Tôi còn các cận tướng của tôi, phu nhân chớ quá lo!

- Nhưng... nhưng ai lo cơm nước? Ai chăm sóc cho chàng? Và lại thiếp... thiếp...

Nguyễn phu nhân khi kết hôn với Nguyễn Trường Hân bà còn trẻ lắm. Cho nên hai con trai đã 22 tuổi mà bà chưa tới tứ tuần, nhan sắc còn mặn mòi xem như thiếu nữ đang xuân. Trường Hân nghe vợ nói giọng ngập ngừng uất nghẹn, có vẻ không chịu ra đi thì xót xa lắm. Ông cúi đầu nín lặng một lúc mới ngẩng mặt lên nhìn mẹ và vợ nói một lời cương quyết, nhưng bằng giọng xúc động:

- Tôi đã quyết định rồi! Phu nhân hãy cùng thân mẫu và hai con xa lánh chốn này, để tôi rảnh tay lo việc binh đao...

Sau câu nói ông cố làm vẻ mặt lạnh lùng rời gian đại sảnh. Nguyễn phu nhân sụm ngay chân mẹ chồng sụt sùi...

Tin Đông Quan (Thăng Long) thất thủ, cha con già Hồ bỏ hoàng cung Thanh Hóa về ẩn náu ở Hoàng Giang làm chốn động dư luận muôn dân. Giặc Minh tràn về đốt phá nhà cửa, cướp giết của cải, bắt đàn bà con gái v.v... khiến dân chúng hoảng sợ bỏ nhà bỏ xứ diu dắt nhau đi trốn... Kê chạy vào rừng theo đường bộ trốn sang Lão Qua (Lào). Người chạy ra cửa biển tìm thuyền bôn đào vào phương Nam sang Chiêm Thành.

Dọc theo miền duyên hải từ Đồ Sơn đến Sầm Sơn, khi mặt trời vừa lặn, từng đoàn người già trẻ lén lút dìu dắt nhau ra bãi biển đón các ghe thuyền chài thuê họ đưa đi. Quan quân nhà Minh thừa biết dân nhà giàu đi tản sản nghiệp của họ qua hai nước Chiêm Thành và Lão Qua nên trấn giữ vùng biên giới thật nghiêm mật. Trước tình thế đó gia quyến Nguyễn Trường Hân cũng phải đổ ra cửa biển tìm thuyền.

Chiều hôm ấy có một cỗ xe song mã mui kín chạy phon phon trên con đường mòn hẻo lánh đổ ra bãi Sầm Sơn. Người đánh xe là một thanh niên trẻ đẹp, mặc bộ dạ hành bó sát màu đen, tay vung ngọn roi mây thật nhẹ nhàng như chẳng đụng vào người con vật. Song đôi ngựa chạy vùn vụt như được sự điều khiển thần kỳ của chủ. Một lúc cỗ xe dừng lại nơi một tòa cổ miếu cây cối sầm uất. Bấy giờ trong xe có một chàng thanh niên mở cửa bước xuống. Người này mặc bộ dạ hành màu xanh thẫm, nét mặt hình hài giống hệt như chàng thanh niên đánh xe. Cả hai dìu hai người đàn bà từ trong mui ra... Một người quá thất tuần, một người khoảng tứ tuần, dung nhan xinh lịch. Chàng thanh niên mặc dạ hành màu đen nhỏ nhẹ nói với hai người đàn bà:

- Xin tổ mẫu và mẫu thân chịu khó đi bộ một đoạn đường, vì xe chạy đến tận bãi có thể gây chú ý quân binh.

Người đàn bà trẻ dịu dàng nói:

- Ta chỉ lo cho tổ mẫu, chớ ta đâu ngại gì?

- Hay là để con công tổ mẫu?

Bà lão vụt lên tiếng xen vào với nụ cười dòn:

- Tuy ta đã già, nhưng ta đâu đã liệt mà các cháu lo chi lắm vậy? Còn bao xa mới ra tới bãi?

- Chắc độ một dặm đường (khoảng 576m).

- À, nếu thế ta đi được mà! Hai cháu nên lo xách hành lý. Ta đi từ từ cũng đến nơi.

Chàng thanh niên mặc dạ hành màu xanh bấy giờ mới lên tiếng:

- Gia huynh nên dìu tổ mẫu và thân mẫu. Phần em lo hành lý cho.

- Tốt hơn hiền đệ nên lo cho mẹ và tổ mẫu. Để anh quấy hành lý.

Chàng thanh niên mặc áo xanh cười, lắc đầu:

- Gia huynh lúc nào cũng muốn trở tài dũng tướng! Mấy cái túi vải có nặng nề gì đâu, ngoại trừ mớ sách của em!

- Chính thế! Chính mấy quyển sách của ông nho gàn nặng nề, nên anh mới đành quảy thay cho.

Cả hai anh em cùng cười vang. Người đàn bà trẻ châu mày nói:

- Trường Giang con! Đi chạy giặc mà con đem sách theo chi cho nặng nề vậy?

- Thừa mẩu thân! Đó là kho tàng quý báu của con. Tiền bạc của cải mất còn kiếm được, chứ tài liệu sách vở mất thì khó thể tìm đâu ra.

- Quả thật con chẳng chừa tánh nho sĩ gàn! Chạy giặc lo cái thân chưa xong, có ai đâu lại lo cho sách?

Bà nói với giọng nửa thương yêu nửa trách mắng. Trường Giang cười lã chã:

- Mẩu thân à, thân con mà không có sách thì con không còn là con nữa! Con người mà cái đầu trống rỗng thì đâu còn là con người nữa? Ví như anh con là dũng tướng, lúc nào bên mình cũng kè kè thanh kiếm, mẹ không thấy sao?

Trường Sơn nghe em nói liền đính chính:

- Bữa nay anh không có kè kè thanh kiếm bên mình đó nhé?

Sự thật chàng không đeo bên mình, vì lúc nãy ngồi đánh xe sợ gây chú ý bọn binh lính nhà Minh nên chàng giấu thanh kiếm trong bao hành lý. Bà lão cười dòn xen vào:

- Ôi thôi, ai có cái gì quý thì mang theo. Ví như ta đây mang theo cái ống ngoáy trầu, các con không thấy sao?

Mọi người đồng cười rộ sau câu nói khôi hài của bà lão.

Trường Giang một tay quảy túi sách, một tay cùng mẹ đi tuổ mẩu. Trường Sơn quảy trên vai ba túi hành lý đi lẻo đẻo phía sau. Xa xa nghe tiếng sóng vỗ ì ầm, hòa với tiếng gió đại dương gào thét... Bốn người ra đến bãi cát trời đã hoàng hôn. Ánh dương quang còn lấp ló phía chân trời phản chiếu một màu vàng óng ánh trên mặt biển không khác gì một tấm tơ lụa mênh mông vô tận... Mọi người dừng bước ngắm cảnh trí tuyệt vời của hóa công với ánh mắt say sưa xuất thần. Bất thình lình từ trong các ngõ ngách của xóm dân chài từng đoàn người bồng bế diu dắt chạy ra bãi, trên tay mang những túi... những giỏ ... Trường Sơn kinh ngạc chạy tới hỏi thăm, mới hay những người này nhà cửa ở Thăng Long, bị giặc Minh tàn phá nên bỏ chạy tới đây. Họ cũng đi đào nạn như gia đình chàng, có điều họ chưa biết sẽ đi đâu?

Trường Giang cũng chạy tới bên anh để nghe những người nạn tường thuật sự tàn bạo của quân cướp nước. Trường Sơn nghe những hành động dã man của giặc lấy làm uất hận, buột miệng kêu lên:

- Hiền đệ ơi, chúng ta đưa mẹ và tổ mẫu sang Chiêm, rồi cũng nên trở về hợp cùng cha diệt thù. Bỏ phận làm trai còn nặng, ta đâu thể nào bỏ đi? Mảnh giang san ngày nay đã nghiêng ngửa vì giặc, thì anh có đôi tay dũng mãnh, hiền đệ có trí tuệ phi thường... Chúng ta thà nát thân với cỏ cây, chớ quyết không để bọn cướp nước mặc sức tung hoành.

Trường Giang ngùi ngùi:

- Cũng vì hai ta không thể cưỡng ý cha nên phải ra đi. Chớ thật ra giai đoạn này tổ quốc cần chúng ta hơn hết.

Hai anh em thở vắn than dài đi dọc theo bờ biển hỏi thăm tìm thuyền. Giờ này mặt trời vừa lặn nên đã trông thấy những chiếc thuyền con nhấp nhô ra khơi... Thuyền nào cũng chở đầy người... ngồi chen chúc với nhau thật vô cùng nguy hiểm. Một ông lão trong nhóm người chạy loạn kể cho hai anh em Trường Sơn biết những người ngồi trên thuyền đó phần đông là dân giàu có, phải trả cho các chủ ghe 5, 10 lạng vàng.

Trường Giang thở ra:

- Đi như vậy chưa tới nơi đã vào bụng cá!

Ông lão gật đầu nói:

- Công tử nói đúng lắm! Tuy ai cũng biết đi như vậy nếu không làm mồi cho cá, thì cũng có thể chết vì đói khát. Nhưng dân mình ai cũng sợ bọn giặc cướp nước, nên dù biết ra đi thập phần nguy hiểm, sự sống sự chết như đường tơ kẽ tóc, song chẳng thà họ chết trong không khí tự do, còn hơn sống trong gong cùm bọn tàn bạo.

Ngừng một lúc ông lão tiếp:

- Điều đáng buồn là những tên chủ thuyền thừa cơ đục lợi, không nghĩ gì đến tình đồng bào hoạn nạn. Họ thu vàng thật nhiều, chõ đầy khảm, thức uống thức ăn, không đủ... Người nào không đủ sức chịu đựng hành trình gian khổ thiếu thốn như vậy phải chết. Ra giữa biển kẻ mạnh có thể quăng kẻ yếu xuống biển để giật cửa. Hoặc giả thu tiền thu vàng của người rồi không thực hiện lời hứa, lên bờ đi... Biết bao nhiêu vụ lường gạt... Biết bao thảm trạng xảy ra giữa đồng hương chạy giặc! Thời buổi này chỉ những kẻ gian hùng mới sống được!

Trường Giang nghe kể, than dài:

- Buồn thay! Nạn giặc còn đó đã gặp nạn đồng loại xâu xé nhau! Trong lúc biến loạn như thế này những kẻ tham tàn gian ác càng lợi dụng thời cơ<sup>3</sup>.

Trường Sơn ngao ngán nói với em:

- Đường đường như chúng mình mà phải đi cầu cạnh bọn chủ thuyền đó thật là nhục nhã. Bây giờ nếu trở về chắc cha sẽ nổi giận, chớ thật tình anh không muốn đi nữa. Hiền đệ ơi, hay là ta đưa thân mẫu và tổ mẫu trở về nhà nhé?

- Gia huynh chớ tức giận bọn tiểu nhân làm gì cho mệt. Mục đích của cha muốn anh em ta đưa gia quyến sang Chiêm không phải chỉ để trốn giặc, mà còn dọ dẫm tình ý Chiêm chúa cầu họ cho quân tiếp viện.

Trường Sơn nghe em nhắc nhở mấy lời căn dặn của cha nên không nói gì nữa, sắc mặt vô cùng ủ rũ.

Tối đêm đó mẹ con anh em bà cháu thuê chỗ trọ ở xóm dân chài. Qua ngày thứ ba mới có người đồng ý đưa gia quyến Trường Sơn qua Chiêm Thành. Nhưng họ phải trả đến trăm thỏi vàng! Gần hết số của cải mang theo! Khi thuê thuyền, Trường Sơn cẩn thận nhắc nhở nhiều lần với chủ thuyền là thuê bao, ông ta không được rước thêm mối khác.

Hôm sau là ngày khởi hành, trời đêm ấy vô cùng âm đạm, nền trời mây đen vùn vùn, che lấp trăng sao...

Trường Giang vốn có nghiên cứu thiên văn, nhìn trời lo lắng nói với chủ thuyền:

- Màn trời mây đen dày kịt như thế chắc là bão sắp tới nơi. Ra đi lúc này rất nguy hiểm. Chúng tôi muốn dời chuyến khởi hành.

Tên chủ thuyền cãi bướng:

- Gặp trời mưa càng dễ tránh hải quân tuần hành nhà Minh. Nếu quý công tử không muốn đi hôm nay tôi xin rước mối khác.

Trường Giang trả lời không đắn đo:

- Cũng được! Ông hãy hoàn trả số vàng để chúng tôi thuê thuyền đi vào ngày khác.

Tên chủ thuyền tráo trở nói:

- Đây là tự quý vị không muốn đi, chớ nào phải tôi không muốn chờ quý vị mà phải hoàn trả vàng?

Trường Sơn nghe tên chủ thuyền nói ngang bướng, tức giận muốn tống cho hắn một đạp. Song Trường Giang ngăn anh lại, nói nhỏ:

- Người này không xứng để gia huynh dụng võ của một bậc anh hùng đâu!

Chàng quay sang mẹ và bà nội cung kính hỏi:

- Tổ mẫu và mẫu thân quyết định thế nào?

Lão phu nhân nói:

- Vàng đã trao trước cho họ rồi, nếu ta không đi thì mất sạch! Thôi thì con người ai cũng có số phận. Sự sống chết của chúng ta Hoàng Thiên đã định sẵn rồi! Sở dĩ ta chấp nhận ra đi như thế này vì ta biết phụ thân các con muốn ngỏ lời cầu viện Vua Chiêm. Chớ nếu vì cái thân già của ta, thì dù nó có ép buộc ta thế nào ta cũng quyết ở lại.

Nguyễn phu nhân cũng nói:

- Mẹ biết ý cha các con muốn hai con ra quốc ngoại là để hoạt động cứu quốc. Con đường cứu quốc của cha con không những hoạt động trong nước, mà rất cần sự hỗ trợ bên ngoài. Đó là lý do thân phụ con muốn gia đình ta gấp ra đi.

Trường Giang nghe bà nội và mẹ nói thế đành bảo nhỏ anh:

- Gia huynh ơi, gia đình ta phải đi ngay đêm nay, dù có gặp giông tố cũng đành phó mặc cho trời.

---

<sup>3</sup> Nguyên văn của sử gia Trần Trọng Kim phê bình bọn đục lợi thời cơ lúc bấy giờ.

Bốn người theo chủ thuyền đi ra bãi biển. Ngoài khơi thấy có khoảng mười chiếc thuyền chứa đầy người, mà thiên hạ còn lội ra tranh nhau leo lên những thuyền đầy ắp ấy. Trường Giang không thấy thuyền dành riêng cho gia đình mình nơi đó, liền hỏi chủ thuyền:

- Thuyền của bác đậu nơi đâu?

Chủ thuyền không đáp lời chàng, hai tay xăng quần lội nước, vừa hát mặt ra dấu bảo chàng và gia quyến làm theo hắn. Thái độ vô lễ của hắn làm Trường Giang ngao ngán. Tự nghĩ: «*Vào thời nhiều nhưong ly loạn ta phải chung đưng với bọn người vô liêm sỉ thật đáng buồn!*». Chàng lặng lẽ dìu mẹ xuống nước đi ra chỗ thuyền đậu. Trường Sơn cũng tổ mẩu trên vai, hai tay quảy xách những túi hành trang.

Dĩ nhiên không có thuyền dành riêng cho gia đình chàng! Chủ thuyền bây giờ tráo trở nói với Trường Sơn:

- Chạy giặc chớ đâu phải đi chơi trên du thuyền. Xin quý vị chịu khó ngồi chung thuyền với người khác.

Khi lấy trăm thỏi vàng hắn cam đoan thuyền chỉ dành riêng cho gia đình chàng. Giờ hắn tham lam rước thêm mối khác, lại còn trở giọng ngược ngang! Trường Sơn uất lắm chưa có thái độ nào, thì tên chủ thuyền đã lên thuyền trương buồm và nói giọng khinh khỉnh:

- Mời lên thuyền! Tôi không thể chờ lâu hơn nữa.

Lão phu nhân nói giọng thật hiền:

- Thôi, đã đến nước này dù ta là Vua cũng phải nghe theo hắn. Các cháu chớ giận làm gì!

Trường Sơn đỡ tổ mẩu và mẹ lên thuyền vừa xong, định phụ em đỡ bao sách, bỗng nghe tên chủ thuyền nói:

- Một người lên thuyền này thôi! Còn một người xin qua thuyền bên cạnh.

Trường Sơn không chịu nổi bực tức, lớn giọng hỏi:

- Vì sao chúng tôi không cùng đi một thuyền?

- Thuyền tôi đầy khẳm quá rồi, công tử không thấy sao?

- Đã biết thế sao người rước thêm nhiều người?

Tên chủ thuyền làm như không nghe lời chàng nói, gằn giọng lập lại:

- Mời một vị lên ngay cho. Còn một vị sang thuyền kia, cũng là của tôi, do em tôi lái, cùng khởi hành một lượt.

Trường Giang không muốn nói dây dưa với hạng tiểu nhân, nên khuyên anh:

- Gia huynh nên theo mẹ và tổ mẩu, em đi thuyền kia cũng được.

Chàng nói và lội đến thuyền kia với túi sách.

Lúc bấy giờ hai chiếc thuyền đã nhổ neo. Gió thổi lồng lộng chẳng mấy chốc thuyền đã bỏ xa bãi Sầm Sơn. Trời tối đen như mực! Cũng may trên thuyền có ngọn đèn dầu với chút ánh sáng mong manh. Mọi người ngồi xúm xít dưới khoang thuyền ngủ gà ngủ gật. Đến giữa khuya Trường Sơn bỗng tỉnh hẳn vì tiếng gió thét gào dữ dội. Sóng dồi dập mỗi lúc một cao. Con thuyền lúc nghiêng bên này, lúc ngã bên kia, lúc bị tung cao như đưa lên núi, lúc bị trút xuống như rơi xuống hố... Đoàn người hoảng sợ la hét thật hỗn loạn. Ngọn đèn dầu đã tắt phụt từ lâu, nên không ai trông thấy gương mặt khủng khiếp của ai trong lúc này. Con thuyền vẫn lướt đảo điên trong bão tố. Mặt biển bây giờ không còn nghe thấy gì ngoài tiếng rú kinh hồn của mưa sa bão táp.

Trường Sơn không nghe tiếng mẹ và tổ mẩu nên lo sợ quờ quạng tìm kiếm... Nhưng sau bao lần con thuyền nghiêng ngữa, người nọ té nhào lên người kia vị trí chỗ ngồi cũng thay đổi, khiến chàng không còn biết mẹ và tổ mẩu ngồi hướng nào? Bỗng có một trận cuồng phong bay tới, tiếp theo là tiếng cột buồm gãy. Con thuyền ngã sang một bên, đồng lúc với lượn sóng nhào tới, lật úp con thuyền xuống bể. Trường Sơn chỉ kịp kêu lên một tiếng «mẫu», toàn thân đã chìm lỉm. Trong cơn hoảng hốt chàng vẫn nghĩ tới mẹ và bà nội, nên cố ngoi lên mặt nước quờ quạng... Tay chàng bỗng đụng vật tròn tròn như đầu người xâu dính với nhau, nổi lên phe trên nước. Nhờ biết bơi lội và đã lấy được bình tĩnh, Trường Sơn đoán ra vật ấy chỉ là những trái dừa khô của một hành khách mang theo lên thuyền. Chàng níu chặt xâu dừa khô lặn ngụp trên sóng nước, một tay quờ quạng tìm kiếm người thân, cơ thể rời rã mỗi mòn, mà dường như bể nước mênh mông chỉ còn lại một mình chàng lẻ loi?

Bây giờ tiếng người khóc la không còn nữa, mà chỉ còn tiếng gào thét của đại dương. Bỗng nhiên Trường Sơn thấy toàn thân bị bốc đưa lên cao... Chàng như mê đi, không còn biết gì nữa!

Khi tỉnh dậy Trường Sơn thấy mình nằm trong một gian nhà lá, trên một cái giường tre, bên cạnh có hai người đàn ông lạ mặt, một già, một trẻ. Họ mặc xà rong và nói chuyện với nhau bằng thứ ngôn ngữ Trường Sơn không hiểu. Chàng lồm cồm ngồi dậy, ngơ ngác chẳng rõ nơi đây là đâu? Vì sao chàng nằm đó? Hai người đàn ông lạ mở đôi mắt to đen nhìn chàng lộ vẻ vui mừng và nói một tràng dài. Trường Sơn càng ngạc nhiên không hiểu họ muốn nói gì? Một lúc định tỉnh tinh thần, chàng nhớ những việc xảy ra... Chiếc thuyền chở đầy người tị nạn An Nam sang Chiêm Thành đã đi vào lòng biển cả, mang theo hai kẻ thân yêu của chàng là mẹ và bà nội. Nhớ đến đó Trường Sơn quá đau đớn bật khóc thành tiếng.

Hai người đàn ông lạ để tự nhiên cho chàng khóc. Lúc sau, một người chạy vào nhà bếp mang tới cho chàng mấy vắt cơm nguội và một chén nước lã. Trường Sơn nói cảm ơn và bóc cơm ăn, song hình như họ chẳng hiểu chàng nói gì? Uống xong chén nước, chàng muốn hỏi thăm họ về chiếc thuyền bị đắm còn ai sống sót như chàng không? Chàng cũng muốn biết nơi đây là đâu? Họ cứu chàng trong trường hợp nào? Chàng mở miệng toan hỏi, bỗng nhớ lại những người này không hiểu được tiếng chàng nói và chàng cũng không thể hiểu họ! Trong hoàn cảnh dở khóc dở cười này chàng nhớ đến em... Đưa em trí tuệ của chàng phải có ở đây thì có thể trò chuyện với những người này. Bây giờ chàng mới thấy thấm thía lời nói của Trường Giang độ nào: «*Võ giởi chưa đủ bảo đảm an ninh cho đời sống*»! Phải chi khi xưa chàng chịu khó học với em một ít tiếng xứ người thì giờ đây đâu phải gặp khó khăn? Chàng ngùi ngùi nuối tiếc và tự hỏi: «*Cảnh ngộ của em chàng hiện giờ ra sao?*». Hai con thuyền cùng đi một hướng, tất phải gặp bão như nhau. Trời ơi, có thể nào Trường Giang lại đồng cảnh ngộ như mẹ và tổ mẫu sao? Tất cả người thân của chàng đã đi vào cõi chết, thì chàng sống để làm gì?

Trường Sơn ôm đầu khổ sở, nước mắt lại lã chã tuôn rơi. Hai người đàn ông lạ hiểu nỗi thống khổ của chàng, nên họ nắm tay chàng dẫn đi... Trường Sơn không hiểu họ muốn đưa mình đi đâu, nhưng nhắm cũng không thể hỏi nên lặng lẽ đi theo. Ra khỏi nhà, chàng thấy trước mắt là biển với hàng dừa mọc vòng theo bãi cát. Trời có lẽ đã quá trưa nên nắng vô cùng gay gắt. Thịnh thoảng có vài cơn gió thật nhẹ từ đại dương mang theo mùi nước mặn. Biển giờ này thật lặng, chỉ còn những gợn sóng lăn tăn ngoài khơi. Đến bãi cát hai người đàn ông lạ hướng dẫn chàng tới chỗ một tảng đá to. Nơi đó có khoảng mười xác chết đặt nằm ngay ngắn như được hai người kéo vào đấy.

Trường Sơn nhận ra những gương mặt đồng hành với mình, lòng xót xa, thương cảm. Bỗng chàng thấy trong số những người chết nằm đó có mẫu thân, thì run rẩy quỳ sụp xuống ôm lấy mẹ khóc ngất. Một lúc lâu sau chàng cố nén đau thương, đứng lên ra dấu hỏi hai người này cho chàng đi chôn xác mẹ. Họ hiểu ý chàng chỉ đường đi vào trong xóm. Thật ra nơi đây chỉ có dăm ba gian nhà lá, dân cư ít ỏi nên chẳng trông thấy người. Chàng mang xác mẫu thân theo chân hai người đàn ông đi một khoảng xa xa, tới chỗ cây cỏ um tùm, thấy nơi đó có vài ngôi mộ đất. Chàng đã hiểu ý họ.

Trong khi chàng đào đất để chôn xác mẹ, thì hai người kia cũng lo đào đất để chôn những xác còn lại. Những ngôi mộ đất sơ xài hoàn tất mặt trời cũng ngã về tây. Cả bọn trở về căn nhà khi này. Trường Sơn thấy có một người đàn bà còn trẻ và một thằng bé độ 4, 5 tuổi ngồi trước sân. Người đàn bà cũng vận xà rong, chấp tay xá chào chàng. Chàng cũng xá chào lại. Bà ta nói huyền thiên với hai người kia. Chàng đứng ngây người không đoán được họ bàn tán những gì? Người đàn ông trẻ ngoắt chàng theo ông ta ra ngoài. Cảnh nhà có mấy lu nước. Ông ta lấy gàu múc nước rửa tay. Chàng cũng rửa tay như ông ta. Xem chừng chủ nhân rất tiết kiệm nước. Có lẽ vì vùng biển nước ngọt khan hiếm.

Khi chàng trở vào nhà đã thấy trên cái bàn nhỏ duy nhất trong nhà có hai cái nồi đất. Một nồi là cơm trắng, một nồi là cá kho quéo. Bốn khúc cây thay cho ghế ngồi. Chàng được mời ngồi ăn cùng với họ. Lạ lùng là trên bàn không có chén đũa chi? Chàng còn đang ngạc nhiên, chợt thấy mọi người cho tay vào nồi cơm vắt từng nắm cơm bỏ vào miệng, sau đó bóc cá xé ăn. Từ nhỏ quen lối sống thượng lưu, chưa hề ăn uống kiểu này, khiến chàng vô cùng ngỡ ngàng. Cũng may chàng vốn con người khoáng đạt, việc chi cũng chấp nhận dễ dàng, nên làm theo họ, cho tay vào nồi bóc ăn.

Cơm nước xong mọi người chia nhau đi ngủ. Bây giờ Trường Sơn biết được người đàn bà và đứa nhỏ là vợ và con của người đàn ông trẻ. Còn người già có lẽ là cha vợ. Trong nhà chỉ có hai cái giường tre, nên đương nhiên chàng phải ngủ chung giường với ông lão. Trời chỉ chạng vạng tối mà mọi người đều lên giường. Trong nhà chẳng thắp đèn. Họ nói chuyện với nhau một lúc thì ngáy pho pho. Trường Sơn nằm im nhắm mắt thật lâu vẫn không sao ngủ được. Hình ảnh cuối cùng của mẫu thân nằm chết cứng trong tay chàng ban chiều khiến chàng đốn đau rên siết, rồi nhớ đến gương mặt dịu hiền của tổ mẫu trước phút ra đi... Lời nói cuối cùng của hai người thân còn văng vẳng bên tai chàng, giờ đây đã trở thành lời trời trần giả biệt! Giờ đây kẻ dương gian người âm cảnh, chàng còn lại một mình bơ vơ khốn khổ nơi xứ lạ quê người! Trời cao có thấu nỗi khổ của chàng chăng?

Không chịu đựng được những đốn đau dày xéo trong lòng, chàng ngồi bật dậy rón rén rời giường ngủ, ra ngồi trước bệ cửa... Thật ra nhà để trống không cửa, nên bệ chỉ là một đường cách ngăn giữa nhà với sân. Chàng ngồi trong bóng đêm, mắt mờ vì lệ, nên cũng chẳng trông thấy gì! Tai nghe tiếng sóng vỗ ì ầm hòa cùng tiếng gió đại dương gào thét... mà tưởng chừng như tiếng kêu la khóc lóc của những người đồng hành trong giờ phút hãi hùng khi con thuyền sắp vào lòng biển cả.

Tất cả cùng một hy vọng đi tìm đất sống, để tất cả cùng về cõi chết!

AI GÂY NÊN THẢM CẢNH NÀY?

Ai làm cho nhà tan cửa nát?

Ai tạo nên thảm cảnh sinh ly tử biệt?

Ai khiến cho đồng bào bỏ nơi chôn nhau cắt rún ra đi?

Ai làm cho vợ lìa chồng, con lìa cha mẹ?

TẤT CẢ ĐAU THƯƠNG ĐÓ ĐỀU DO BẠN THAM TÀN CƯỚP NƯỚC GÂY RA!

Nếu họ Hồ không tham lam cướp nước đoạt ngôi, thì quân Minh đâu có có dày xéo quê hương ta?

Chính họ Hồ đã đưa dân tộc vào xiềng xích của đế quốc. Chính họ Hồ đã gây nên thảm cảnh: «NGƯỜI ĐI CHẾT TỨC TƯỞI, KẼ Ở LẠI CHẾT HÉO HON».

Con cái hận nào bằng «CÁI HẬN VONG QUỐC»?

Còn đốn đau nào hơn «ĐÓN ĐAU SINH LY»?

Chàng nhớ đến phụ thân... nhớ tới gương mặt rần rori phong trần của một nhà tướng, suốt đời nặng gánh giang sơn! Chẳng biết giờ đây ra sao?

Chàng nhớ tới Trường Giang... nhớ tới vẻ ôn nhu thông thái của em, phong trần chưa gội, giờ đây sống trong hoàn cảnh nào? Trong thế giới của loài người hay của những âm hồn vật vờ cõi chết?

Mới cách đây hai hôm thôi, gia đình chàng còn đoàn tụ, mới khoảng thời gian ngắn ngủi thôi, chàng trở thành kẻ bơ vơ nơi xứ lạ quê người!

Cơn đau tự đáy lòng ngùn ngụt dâng lên, khiến chàng cảm nghe tứ chi rời rã, hồn xác nửa sống nửa chết!

Bỗng đâu có một gương mặt thiên thần hiện ra...

Gương mặt diễm kiều của Thúy Uyên với đôi mắt như hai vì sao lóng lánh... Gương mặt ấy chỉ cần nhìn một lần thôi trọn đời không quên. Và cái tên ấy chỉ nghe qua thôi, con tim đã bồi hồi xúc động!

Giờ phút khốn khổ này hình ảnh của người yêu hiện ra càng làm cho tim chàng tan nát!

Cuộc hứa hẹn trăm năm biết có vuông tròn hay không? Khi mà chàng sống vất vưởng đau thương nơi xứ người. Còn nàng nơi quê nhà hiện giờ ra sao?

Hỏi để mà nghe con tim quặn quại rên siết và nổi thống khổ tưởng không chịu đựng được! Chàng gục đầu trên gối...

\*\*\*\*\*

Buổi sáng trời còn mờ sương cha con chủ nhà đã ra bển. Họ là dân chài, cuộc đời dính liền với sóng nước và con thuyền. Quanh năm suốt tháng họ sống với cái nghề đùa giỡn với tử thần, nhưng lại vô cùng đam bạc. Trường Sơn vì trọn đêm không ngủ, đến gần sáng mới lên giường thiếp đi một lúc, khi tỉnh dậy trời đã có nắng. Chủ nhà thật tốt lòng tốt bụng, để yên cho chàng ngủ.

Người đàn bà đang ngồi chẻ củi phía sân sau, bên cạnh có thằng bé. Thấy chàng thức, bà vội vàng chạy vào nhà bếp mang ra cho chàng tô cháo. Chàng ngồi ăn mà tính mãi không biết phải làm gì, đi đâu? Chắc chắn chàng không thể ở lại đây để chủ nhà nuôi cơm nuôi cháo mãi! Chàng nghĩ, chàng trở về quê hương sống với phụ thân. Nhưng thử hỏi chàng có can đảm gặp lại cha trong hoàn cảnh này không? Cha chàng giao cho chàng trọng trách đưa mẹ và tổ mẫu sang Chiêm đảo nạn, cũng để cầu viện binh Chiêm. Giờ nếu chàng trở về với thân tàn ma dại, mẹ chết bà nội chết, thì còn mặt mũi nào nhìn lại phụ thân? Không! Chàng không thể trở về gặp cha trong lúc này! Chàng phải gặp Chiêm chúa để hoàn thành sứ mệnh cha giao phó. Ngặt một điều không có em bên cạnh, chàng có miệng có tai mà như kẻ câm kẻ điếc! Không hiểu không nói được tiếng người thì biết hỏi thăm ai mà tìm đường tới gặp vua Chiêm? Ngay đến chỗ chàng đang sống cũng không biết thuộc xứ nào? Cái tài võ tướng trong hoàn cảnh này thật là vô dụng!

Ăn xong chàng đi tới chỗ người đàn bà muốn tỏ đôi lời cảm ơn và muốn chẻ củi giúp bà ta, nhưng chàng đứng tần ngần một lúc lâu chẳng biết nói ra sao, tay chân quờ quạng như một thằng ngáo! Chưa có bao giờ chàng gặp cái khổ kỳ lạ như vậy! Có miệng mà không nói được, thật là khó chịu! Đứng xớ rớ một lúc chàng giật cây búa trên tay người đàn bà. Bà ấy hiểu ý chàng muốn làm, nên vui vẻ nhường chỗ cho chàng ngồi đó chẻ củi. Tuy việc này thuở giờ chàng chưa hề làm, nhưng với sức dũng tướng cái nghề chân tay thật chẳng cần phải học!

Người đàn bà bỏ đi vào nhà, thằng nhỏ cũng lót tót chạy theo mẹ. Tới bây giờ Trường Sơn mới để ý thằng nhỏ. Phải nói nó là đứa bé lạ lùng hơn hết. Từ lúc chàng gặp nó đến giờ chưa hề nghe nó khóc hay la hét. Nó là một thằng bé im lìm nhất thế gian! Nó hay lăm lét nhìn chàng bằng đôi mắt đen kháu khỉnh, rồi chạy tới bên mẹ nhỏ nhẹ lời chi đó... Thật là một đứa bé dễ thương! Chàng vừa chẻ củi, vừa nghĩ đến thằng bé... chợt nghe tiếng chó sủa trong xóm. Chốc lát nghe tiếng chân nhiều người trước nhà và tiếng người đàn bà nói chuyện với nhóm người lạ. Chàng chưa kịp thắc mắc đã thấy một toán người võ trang đi tới chỗ chàng ngồi, ra dấu bảo chàng đứng lên đi theo họ. Chàng muốn hỏi họ định đưa chàng đi đâu, bỗng sực nhớ hiện giờ chàng trở thành câm trên xứ này nên lẳng lặng đi theo họ, sau khi xá chào từ biệt nữ chủ nhân.

Những người mang gươm giao này có lẽ là binh lính địa phương ở xứ này. Nhìn quân phục của họ chàng đoán họ là dân Chiêm Thành. Vì khi xưa mấy lần quân Chiêm gây chiến với nước ta, chàng có dịp thấy binh lính họ ăn mặc như bọn người này. Có lẽ nơi đây thuộc phần đất Chiêm Thành? Chàng theo nhóm người đó trở ra bãi biển bỗng vô cùng kinh ngạc, vì thấy nơi đó có khoảng vài chục người đồng hương, kẻ đứng người ngồi trên bãi cát, chung quanh có một số binh sĩ võ trang. Đương nhiên họ là những người An Nam bỏ xứ trốn giặc ra đi như chàng, nên nhóm lính làng này đưa chàng nhập bọn với người đồng hương. Chưa có bao giờ Trường Sơn cảm thấy hạnh phúc và vui mừng như lúc này. Ít ra nơi xứ lạ quê người chàng còn gần gũi với người đồng hương để cùng nói cùng nghe tiếng mẹ thân yêu. Chàng nghẹn ngào hỏi thăm tình hình quê nhà, mặc dù mới xa hai ngày mà chàng có cảm tưởng như hai mùa Thu trôi qua. Ngờ đâu những người này bỏ nhà đến túc trực ở bãi biển Sầm Sơn đã lâu, nên họ chẳng hay biết tin tức gì hơn chàng. Họ có cái may mắn không gặp bão tố, không bị nạn chìm thuyền, nên gia đình còn sum họp, của cải không tiêu mất!

Những người lính Chiêm đưa nhóm dân tị nạn rời làng này thật xa. Đến chiều tối mọi người đi tới một nơi gần như nhà tù, chung quanh có hàng rào tre nhọn hoắt. Vào trại, Trường Sơn với những người đồng hương ngạc nhiên không ít. Vì bên trong còn có vô số đồng bào già trẻ, bé lớn... sống chen chúc trong những túp lều dựng sơ sài. Bây giờ những người mới tới được phát vật liệu để dựng lều. Trường Sơn tự nghĩ, chàng sẽ nhờ quan địa phương đưa đến Đồ Bàn<sup>4</sup> để gặp tướng Bồ Điền và vua Chiêm<sup>5</sup> nên không

---

4 Thủ đô Chiêm Thành (thuộc huyện Tuy Viễn tỉnh Khánh Hòa)

5 Chế Bồng Nga bị Trần Khát Chân giết chết 1389, tướng Chiêm La Khải làm vua từ 1390-1400. Ba Đích Lại làm vua từ 1401-1433 (Bồ Điền là cậu của Ba Đích Lại).

cần dựng lều cho mình. Chàng giúp những người đồng hương dựng lều, xem như bổn phận làm trai thời loạn đối với đồng bào ruột thịt.

Trại tị nạn thuộc huyện Bình Khê nằm cận bờ biển Chiêm Thành. Ngày ngày chính quyền Chiêm phát gạo cá rau cải cho dân tị nạn An Nam và ngày ngày vẫn xảy ra những vụ cãi vã, đánh lộn giành thức ăn giữa người An Nam với nhau! Đâu đâu kẻ vũ phu thô lỗ cũng hà hiếp người yếu thế! Hôm ấy có quan Huyện đến viếng trại. Trường Sơn nhờ những người biết nói tiếng Chiêm Thành nói giúp chàng với quan huyện việc hướng dẫn chàng về kinh đô gặp vua Chiêm hoặc tướng Bồ Điền. Nhưng điều làm chàng ngạc nhiên và thất vọng là không ai nhận chịu nói dùm, nếu chàng không có vàng bạc trả công thông dịch. Té ra bọn vô liêm sĩ lợi dụng thời cơ nhan nhản khắp nơi, từ bọn vô học đến hạng có học! Ôi quê hương mất mà tình người cũng mất! Những ai có lòng nghĩ đến quốc gia dân tộc hẳn phải đau đớn xót xa trước thảm trạng này.

Những lúc khốn khổ như vậy Trường Sơn lại nhớ tới em. Phải có Trường Giang nơi đây chàng đâu phải gặp cảnh khó khăn này? Khi xưa thấy em nghiên cứu học tiếng người chàng hay chế nhạo:

- Hiền đệ học thứ tiếng quái lạ ấy để trò chuyện với ai? Chẳng lẽ gặp dịch tăn công hiền đệ xử dụng các ngôn ngữ lạ hoắc ấy để tự vệ?

Trường Giang nghiêm giọng đáp:

- Em học tiếng xứ người là để nghiên cứu văn hóa và lịch sử nước họ. Hơn nữa em có mộng ngày kia đi chu du thế giới, thăm viếng các nước lân bang. Lúc ấy em phải biết tiếng họ để giao dịch chứ? Vả lại ở đời không biết trước được việc tương lai. Mình biết nhiều vẫn hơn là không biết gì. Gia huynh chớ chế nhạo em!

Lúc ấy Trường Sơn chỉ cười về cái gàn gàn của em. Giờ đây nghĩ lại chàng càng thấy xấu hổ! Kết quả việc không nói được tiếng người và không có vàng bạc để thuê người nói, chàng bị nhốt ở trại tị nạn khá lâu. Sau đó người ta cho chàng ra ngoài làm việc ở một lò rèn chế tạo binh khí. Một thời gian sau chàng đã biết nói chút ít tiếng Chiêm Thành, nhưng vẫn phải tiếp tục làm việc cho lò rèn để dành dụm ít tiền làm lộ phí đi đến kinh đô Đồ Bàn. Hơn nữa, chàng cũng cần có tiền để mua ngựa và sắm ít y trang thay đổi, chớ không thể ăn mặc rách rưới đến trình diện vua Chiêm.

Chàng cũng tự biết muốn gặp tướng Bồ Điền chàng phải lên vào dinh ông ta, giáp mặt ông để trình bày việc cầu viện binh, chớ không mong gì các quan địa phương chịu hướng dẫn chàng về triều. Có điều dự tính của chàng trong hoàn cảnh hiện tại không phải dễ. Vì công việc rèn đúc vũ khí thật nhọc nhằn, song thu lợi rất ít, mặc dù chàng gặp chủ tốt. Sáu tháng trời ròng rã chàng không sắm nổi một bộ y phục tốt, thì biết năm tháng nào mới có tiền mua ngựa? Chàng ôm trong lòng nỗi chán nản và buồn khổ, nghĩ tới thân phận mình một thời liệt oanh trên yên ngựa, cùng phụ thân đánh Nam dẹp Bắc, khí tiết anh hùng vẫy theo mũi kiếm đường gươm! Ngày nay cả ngày chàng ngồi một góc ì ạch với công việc một người thợ hèn hạ để đổi lấy bát cơm. Thật không còn gì chua xót tủi thân hơn! Đôi khi chàng muốn chết quách cho khỏi phải sống nhục cuộc đời của một dũng tướng. Nhưng phận làm trai nợ nước chưa trả, giang san đang hỏi nghiêng ngựa, lẽ đâu chàng hèn nhát muốn chết để trốn trách nhiệm? Chàng phải sống! Dù chàng không muốn sống cho mình, cũng phải sống cho quốc gia.

Nhờ ý niệm ràng buộc thân phận mình với quê hương Trường Sơn đã vượt qua cơn khủng hoảng tinh thần, can đảm chịu đựng cuộc sống gian khổ ở xứ người. Làng chàng ở cũng có rất nhiều đồng bào tị nạn. Nhưng phần đông những người này giỏi xoay sở, họ có vốn liếng sẵn vì không bị tai nạn thuyền chìm mất của. Nhờ vậy họ hành nghề thương mại với người Chiêm thật khá giả. Cuộc sống ở xứ người quá dễ dàng đối với những người này, nên không ai còn muốn nghĩ tới hoàn cảnh nước mất nhà tan, nhân dân đồ thân bởi gót giày quân xâm lăng nữa! Không ai còn muốn nhắc nhớ quê hương, thậm chí có người nói được tiếng Chiêm không nhận mình là dân An Nam nữa! Trường Sơn ngao ngán trước tình đời nên ít giao thiệp với ai. Chẳng thà chàng sống cô độc buồn tẻ, hơn là chung đụng với những người đồng hương quên cội nguồn này, để không phải nghe thấy những chương tai gai mắt.

Lúc nào rảnh rỗi chủ nhân cho tự do, chàng hay vào rừng săn thú đem về bán cho người trong xóm kiếm thêm tiền dành dụm. Cũng có hôm chàng vào rừng tập dợt lại võ nghệ. Nhờ làm chỗ đúc luyện vũ khí,

chàng có phương tiện làm cho mình một thanh kiếm thật bén và khá đẹp, mà mỗi khi vào rừng chàng luôn luôn mang theo.

Hôm ấy một buổi sáng đẹp trời, nhằm vào ngày quốc lễ của dân tộc Chiêm Thành, Trường Sơn được chủ nhân cho nghỉ làm, nên mang cung kiếm vào rừng săn bắn. Nay là lần thứ nhất chàng đi vào tận rừng sâu. Cây cao chót vót trên đầu, giầy lá chằng chịt dưới chân... Tay chàng vung kiếm chém lá làm lổ, miệng huýt sáo một khúc nhạc miền sơn cước Mường Lai, lòng bồi hồi nhớ lại những kỷ niệm cùng gia quyến thuở nào... Bất thành linh chàng nghe tiếng kêu thật nhỏ của ai? Tiếng kêu nghe không xa nhưng âm thanh yếu ớt, chùng như người nói không còn hơi sức phát ra lời. Trường Sơn lấy làm kinh ngạc vì giữa rừng già sao có tiếng người? Chàng vốn gan dạ không tin chuyện ma quỷ, song lần này trong lòng không khỏi run sợ. Chàng quay gót trở ra lối cũ, chợt nghe tiếng khi nãy lại vang lên, lần này nghe thều thào:

- Ai... làm ơn... cứu tôi... Làm ơn...

Trường Sơn bắt nấn không nỡ bỏ đi, xoay người về hướng phát ra tiếng nói, hỏi lớn:

- Có phải ai vừa kêu cứu đó không?

Dĩ nhiên kẻ nào đó nói tiếng Chiêm Thành, nên chàng cũng phải hỏi bằng tiếng Chiêm Thành. Một lúc sau mới có tiếng yếu ớt kêu lên:

- Cứu tôi... Làm ơn...

Không còn nghi ngờ gì nữa, Trường Sơn vệt lá tắt tả chạy về hướng người kêu cứu... Bấy giờ trước mắt chàng hiện ra một cảnh tượng vô cùng thương tâm. Một người nằm trên vũng máu, tay chân bị trói, áo quần rách nhiều chỗ vì những vết đao kiếm. Nơi chỗ người ấy nằm là một khoảng đất trống bên cạnh con đường mòn dẫn ra bià rừng. Trường Sơn không chần chừ, chạy tới mở trói cho người ấy và hỏi:

- Vì sao người ra nông nỗi này?

- Tôi bị... bọn tôi tớ... hãm hại.

Nghe giọng thều thào không còn hơi sức của nạn nhân, Trường Sơn thương xót, nhỏ nhẹ bảo:

- Người nằm yên để tôi băng các vết thương cho máu ngưng chảy ra. Sau đó tôi sẽ đưa người về làng cứu chữa.

Chàng cởi áo mình xé ra làm nhiều mảnh vải băng. Thấy các vết thương máu chảy ra không ngừng, chàng nói:

- Người chờ tôi chốc lát, tôi cần tìm ít cỏ có công hiệu cầm máu mới được.

Sau câu nói chàng chạy biến vào rừng cây, nháy mắt trở ra với mớ lá thuốc, rồi cho vào miệng nhai nhỏ đắp vào chỗ vết thương của nạn nhân. Nạn nhân nhắm mắt nằm yên chùng như ngất đi. Bỗng lúc ấy có tiếng chân ngựa dồn dập tiến về chỗ hai người. Trường Sơn vừa băng xong vết thương sau cùng nơi đùi nạn nhân, chợt nghe tiếng thét sau lưng:

- Hấn có cứu tinh! Chúng bây mau giết tên này cho ta!

Đồng với tiếng thét có hai người phóng khỏi yên ngựa. Trường Sơn đang ngồi chồm hổm, lưng quay về phía bọn người mới tới, biết thế nguy liền chụp ngay thanh kiếm của chàng, mà khi nãy chàng quăng xuống đất để tiện việc băng bó thương thế cho nạn nhân. Nắm vũ khí trong tay, chàng phóng tới trước như con ếch và đồng thời đứng phắt lên, xoay người về phía địch vung kiếm tới tấp như vũ bão.

Hai tên vừa xuống ngựa vì không ngờ Trường Sơn có khí giới nên không kịp đề phòng, lãnh đủ mấy nhát kiếm từ tay chàng vung ra. Chúng kinh hồn không còn nghĩ tới việc vung vũ khí chống trả, co giò chạy biến vào rừng. Tên ngồi trên yên ngựa ăn mặc như đại quan Chiêm Thành, tay cầm cây thương thật dài, liền thúc hông ngựa chạy sấn tới, chia mũi thương về phía Trường Sơn. Trường Sơn chờ mũi thương vừa đúng tầm tay, tung mình chụp cây thương kéo giật xuống. Sức kéo của chàng quả thật mãnh liệt và cánh tay chàng nhanh nhẹn phi thường khiến cho địch thủ không kịp xoay sở, té ngay xuống ngựa. Song hấn không phải là tay vừa, chân vừa chắm đất là thanh kiếm đeo bên hông hấn cũng được rút ra khỏi vỏ. Hấn tấn công Trường Sơn bằng một thế kiếm vô cùng lợi hại.

Lúc bấy giờ tiếng hò hét của hai đối thủ làm nạn nhân hồi tỉnh. Người ấy vừa trông thấy kẻ đang giao đấu với Trường Sơn, sắc mặt đang tái xanh biến thành màu đỏ vì uất hận, cố sức ngồi dậy thét lớn:

- Bớ Bò Chấn! Cha ta đối xử với cha con người hết tình hết nghĩa, có sao người hãm hại ta?

Tên kia vừa đấu với Trường Sơn vừa đối đáp:

- Ngồi đại bảo của cha người là do cha ta gây dựng. Giờ phải trả lại cho giòng họ nhà ta.

- Sao ngươi ăn nói tráo trở thế? Phụ vương ta đùm bọc cha con giòng họ nhà ngươi, thế mà ngươi không hết dạ trung thành lại còn muốn tiếm ngôi. Họ Bồ nhà ngươi quả thật là phường vô loại!

Trường Sơn nghe hai bên đối đáp, tâm thần không khỏi chấn động. Hoá ra nạn nhân nằm chết ngất khi nãy mà chàng băng bó vết thương là hoàng tử Chiêm. Còn tên đang giao đấu với chàng họ Bồ. Phải chăng có dính líu đến tướng Bồ Điền?

Chàng hoang mang nhảy thụt lùi mấy bước, hỏi lớn:

- Tướng Bồ Điền là gì của ngươi?

Hắn không đáp lời chàng, thấy chàng bỗng dựng ngưng chiến, hắn mừng rỡ tung mình về phía hoàng tử Chiêm vung kiếm lên định kết liễu cuộc đời của nạn nhân. Trường Sơn đã đề phòng trước. Mặc dù trong lòng thắc mắc về lai lịch của Bồ Chấn, song thấy thái độ hung hăng của hắn, chàng quyết không để hắn hãm hại nạn nhân hoàng tử. Vì vậy tuy tạm thời dừng đấu, mắt chàng vẫn không rời đối thủ. Vừa khi thanh kiếm trên tay của Bồ Chấn vung lên, thì thanh kiếm trên tay chàng xẹt ra như làn chớp, xốt đứt cườm tay của hắn. Thanh kiếm và bàn tay hắn rơi cùng một lúc với tia máu bắn ra...

Trường Sơn đứng chết sững! Vì thâm tâm chàng không có ý hại hắn, một kẻ không thù không oán với chàng. Chàng nhìn hắn lấp bắp lời hối hận:

- Ta không muốn hại ngươi đâu! Chỉ vì thanh kiếm của ta quá sắc bén... Ta xin lỗi...

Tên Bồ Chấn quả thật can đảm! Bàn tay đứt lia, máu tuôn xối xả, mà hắn vẫn không kêu la một tiếng. Hắn bình tĩnh chạy tới yên ngựa rút ra một giải lụa khá dài. Hắn dùng miệng và một tay còn lại buộc trên chỗ cườm tay bị đứt để chặn máu chảy ra. Đôi mày hắn hơi nhíu lại khi xiết mạnh chỗ vết thương. Đến bây giờ Trường Sơn mới để ý nhìn hắn và nghĩ hắn có lẽ không hơn chàng bao tuổi. Có điều màu da trên gương mặt hắn đen sạm, khiến chàng tưởng như hắn già hơn mình.

Chàng còn trong trạng thái bất động, Bồ Chấn đã lượm kiếm của hắn ghim vào đay nơi thắt lưng, rồi nhặt cây thương phóng lên mình ngựa. Bất thành linh cây thương trong tay hắn bay vút qua đầu chàng, cắm phập lên mình vị hoàng tử đang nằm bất tỉnh dưới nền đất. Bị mũi thương đâm vào da thịt vị hoàng tử giật mình tỉnh dậy, thét lên một tiếng rồi lại ngất đi. Trường Sơn chưa kịp phản ứng, con tuấn mã đã đưa Bồ Chấn mất dạng. Bây giờ Trường Sơn mới chạy tới nạn nhân hoàng tử.

Cũng may vì cây thương khá nặng không bay xa dễ dàng, nên vừa chạm đến mình nạn nhân thương đã rơi xuống đất. Dù vậy cũng làm cho hoàng tử Chiêm bị rách toét một đường dài nơi lưng. Trường Sơn lại lấy cỏ lá cầm máu nhai nát đắp lên vết thương mới của vị hoàng tử. Nạn nhân vẫn còn mê man khi chàng vác về nhà. Nhà của chàng chỉ là cái chái lá xiêu vẹo bên cạnh lò rèn, nhưng trong lúc này phải kể là một chỗ khá tiện nghi vì có những thứ cần dùng giúp chàng chu toàn cho kẻ bị thương. Sau khi lau rửa lớp bùn đất trên mặt nạn nhân, chàng mới thấy hoàng tử này có gương mặt tuấn tú, màu da không khác gì dân An Nam, tuổi độ 18, 19 tuổi.

Nhìn người này chàng bỗng nhớ tới nét trẻ trung thư sinh của Trường Giang độ nào, tim nghe quặn đau, lòng bùi ngùi thổn thức... Dĩ vãng thân yêu cùng gia quyến lại quay về... khiến chàng không cầm lòng được, lệ anh hùng đã chã tuôn rơi! Đâu có ai ngờ một chuyến ra đi để sinh ly tử biệt? Phải biết trước như thế này thà ở lại liều chết với quân thù, thà vui thầy nơi đất mẹ, còn hơn sống những ngày lang thang trên nẻo đường xa lạ với cái «hận vong quốc!».

Chàng lại khóc! Lần này chàng khóc cho quê hương, cho dân tộc bị đọa đày...

\*\*\*